

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300566614 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 12 năm 2004, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 28 tháng 11 năm 2015)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II

Địa chỉ: Số 169 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (08) 3931 6753

Fax: (08) 3931 6958

Website: www.hec2.vn và www.hec2.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Bà Ngô Thu Hương

Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: (08) 39310578

Fax: (08) 39316958

MỤC LỤC

I.	CÁC KHÁI NIỆM	3
II.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty.....	9
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	11
4.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của HECII, những công ty mà HECII đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HECII và công ty liên kết của HECII	12
5.	Hoạt động kinh doanh.....	13
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	18
7.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	18
8.	Chính sách đối với người lao động.....	19
9.	Chính sách cổ tức.....	20
10.	Tình hình hoạt động tài chính.....	21
11.	Tài sản của công ty.....	24
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	25
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:	26
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	26
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	27
III.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	28
1.	Hội đồng quản trị:	29
2.	Ban kiểm soát.....	34
3.	Ban Tổng Giám đốc.....	37
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	40
IV.	PHỤ LỤC.....	41

I. CÁC KHÁI NIỆM


FPTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
HECII	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II
UBCKNN	Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
GCNĐKKD	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh
CTCP	Công ty Cổ phần
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng Quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
VĐL	Vốn điều lệ
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
DTT	Doanh thu thuần
CP	Cổ phiếu, Cổ phần
NCLQ	Người có liên quan

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II
Tên tiếng Anh : HYDRAULIC ENGINEERING CONSULTANT CORPORATION II
Tên viết tắt : HECII

Logo : 

Trụ sở : Số 169 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 3931 6753

Fax : (08) 3931 6958

Website : <http://www.hec2.vn>

Email : hec2@hcm.vnn.vn

Vốn điều lệ đăng ký : 42.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 42.000.000.000 đồng

Người ĐDPL : Bùi Hữu Quỳnh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Thời điểm trở thành công ty đại chúng: 26/07/2011

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300566614 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 12 năm 2004, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 28 tháng 11 năm 2015.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

1.2. Chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Mã chứng khoán: HEC

Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 4.200.000 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Căn cứ danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II chốt tại thời điểm ngày 12/07/2016 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp, số lượng cổ phần do cổ đông nước ngoài nắm giữ là 0 cổ phiếu, tương đương với 0% vốn điều lệ công ty.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II là một trong những đơn vị Tư vấn hàng đầu trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Thủy lợi. Chức năng, nhiệm vụ của Công ty là nghiên cứu, khảo sát, thiết kế, giám sát thi công các Dự án, Công trình Thủy lợi, Thủy điện, công trình hạ tầng cơ sở... trên địa bàn cả nước, đặc biệt tại các vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã từng bước khẳng định vị trí, vai trò, công lao đóng góp to lớn của mình trong sự nghiệp xây dựng và phát triển sự nghiệp Thủy lợi của cả nước.

- **Năm 1956:** Viện khảo sát thiết kế Thủy lợi – Thủy điện Hà Nội (tiền thân của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II) thuộc Bộ Thủy lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) được thành lập. Từ đó đến nay, Công ty đã nhiều lần đổi tên để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu phát triển sự nghiệp thủy lợi của đất nước trong từng giai đoạn.
- **Năm 1975:** Sau ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, một bộ phận lực lượng lao động, máy móc thiết bị của Viện khảo sát thiết kế Thủy lợi – Thủy điện Hà Nội được tách ra, điều động vào Miền Nam công tác và một bộ phận khác thuộc Ban Nông nghiệp Trung ương Cục Miền Nam từ vùng giải phóng về tiếp quản TP. Hồ Chí Minh đã thành lập làm 02 Đoàn Khảo sát thiết kế phục vụ công tác thủy lợi trên địa bàn các tỉnh phía Nam:
 - Đoàn Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ: Được thành lập từ tháng 3/1975, điều vào Miền Nam tháng 10/1975.
 - Đoàn Khảo sát Đông Nam Bộ: Được thành lập và điều vào miền Nam từ tháng 03/1977.
- **Tháng 09/1982:** Đoàn Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ và Đoàn Khảo sát Đông Nam Bộ được sáp nhập lại và mang tên là: Phân viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 605 QĐ/TCCB ngày 11/09/1982 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 03/1985:** Phân viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 161 QĐ/TCCB ngày 19/03/1985 của Bộ Thủy Lợi.

- **Tháng 03/1989:** Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 573 QĐ/TCCB ngày 30/03/1989 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 02/1993:** Viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Công ty Khảo sát Thiết kế Thủy lợi II theo Quyết định số 67 QĐ/TCCB ngày 20/02/1993 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 09/1995:** Công ty Khảo sát Thiết kế Thủy lợi II đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo Quyết định số 80 QĐ/TCCB ngày 06/09/1995 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- **Năm 2004:** Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II được cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo quyết định số 3393 QĐ/BNN-TCCB ngày 15/10/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Ngày 29/11/2004: Công ty tiến hành bán đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II thông qua Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt tại TP. HCM. Kết quả: Giá đấu thành công cao nhất là 123.000 đồng/ cổ phiếu, Giá đấu thành công thấp nhất là 101.000 đồng/ cổ phiếu, Giá đấu thành công bình quân là 102.173 đồng/ cổ phiếu, Số lượng cổ phiếu đấu giá thành công là 17.320 cổ phiếu.

Ngày 29/12/2004: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo cơ chế công ty cổ phần với vốn điều lệ 15 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 30%.

Những thành tích đạt được:

Chứng nhận – Thành tích	Năm	Đơn vị cấp
Huân chương Lao động hạng Ba	1985	Chủ tịch nước
Huân chương Lao động hạng Nhì	1990	Chủ tịch nước
Huân chương Lao động hạng Nhất	1992	Chủ tịch nước
Huân chương Độc lập hạng Ba	2001	Chủ tịch nước
Bằng khen	2006	Bộ trưởng
Huân chương Độc lập hạng Nhì	2007	Chủ tịch nước
Cúp vàng ISO – Chia khóa hội nhập lần thứ 4	2008	Bộ Khoa học và Công nghệ
Bằng khen	2009	Bộ trưởng
Cờ thi đua	2010	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Bằng khen	2011	Thủ tướng Chính phủ
Huân chương Độc lập hạng Nhất	2013	Chủ tịch nước

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Căn cứ Quyết định số 3393/QĐ/BNN-TCCB ngày 05/10/2004 V/v chuyển Doanh nghiệp nhà nước Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II thành công ty cổ phần thì vốn điều lệ ban đầu của Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II là 15.000.000.000 đồng.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
1	2009	11.000.000.000	26.000.000.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 ngày 11/04/2009 về việc tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu để tăng vốn
2	2011	16.000.000.000	42.000.000.000	Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành năm 2009	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 09/238aNQ/CTTVII-HĐQT ngày 17/07/2009 V/v thay đổi vốn điều lệ Công ty - Quyết định của HĐQT số 09-06/QĐ/HĐQT ngày 24/06/2009 về việc phát hành 150.000 cổ phiếu và phát hành 300.000 trái phiếu chuyển đổi. - Quyết định của ĐHĐCĐ số 516/NQ/CTTVII-HĐQT ngày 01/07/2011 về việc thay đổi vốn điều lệ do chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu. - Quyết định xử phạt hành chính số 502/QĐ-UBCK ngày 28/06/2010 (*)

Chi tiết các đợt tăng vốn như sau:

1.4.1. Đợt 1 (Năm 2009):

- Vốn điều lệ trước phát hành: 15.000.000.000 đồng
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng phát hành dự kiến: 150.000 cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu, cán bộ công nhân viên

- Tỷ lệ phát hành: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:0,95, tương đương là 142.500 cổ phiếu. Chào bán cho CBCNV với số lượng là 7.500 cổ phiếu
- Giá bán: 100.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 110.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đã phân phối (tính theo mệnh giá): 11.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ đông sau phát hành cổ phiếu : 206 người
- Thời gian thực hiện: 24/06/2009 – 10/07/2009
- Vốn điều lệ sau phát hành: 26.000.000.000 đồng

1.4.2. Đợt 2 (Năm 2011)

- Vốn điều lệ trước chuyển đổi: 26.000.000.000 đồng
- Hình thức tăng vốn: Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi được phát hành năm 2009

Thông tin về đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2009:

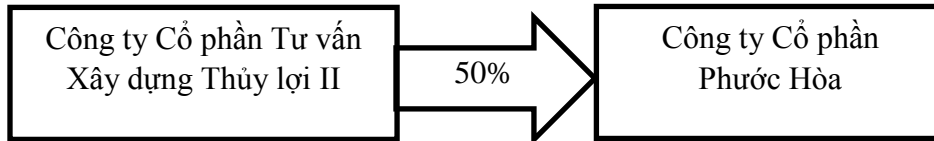
- Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu
- Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành: 300.000 trái phiếu
- Kỳ hạn chuyển đổi: 3 năm
- Lãi suất: 6%/năm
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:1. Theo đó, 01 trái phiếu mệnh giá 100.000 đồng được chuyển đổi thành 01 cổ phiếu phổ thông mệnh giá 100.000 đồng.
- Số lượng trái phiếu đã phân phối: 160.000 trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu đã phân phối (tính theo mệnh giá): 16.000.000.000 đồng
- Thời gian thực hiện: 01/07/2009 – 31/08/2009
- Thời gian chuyển đổi: năm 2011
- Kết quả chuyển đổi:
 - + Số cổ phiếu tăng thêm là 160.000 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu sau khi chuyển đổi: 420.000 cổ phiếu
- Vốn điều lệ sau chuyển đổi: 42.000.000.000 đồng

(*) Do lần đầu thực hiện tăng vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng nên Công ty chưa nắm rõ các quy định liên quan về việc phát hành, vì vậy Công ty đã thực hiện đợt phát hành nêu trên khi chưa xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 28/06/2010, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có Quyết định số 502/QĐ-UBCK về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với công ty. Công ty đã nghiêm túc thực hiện quyết định của Ủy ban.

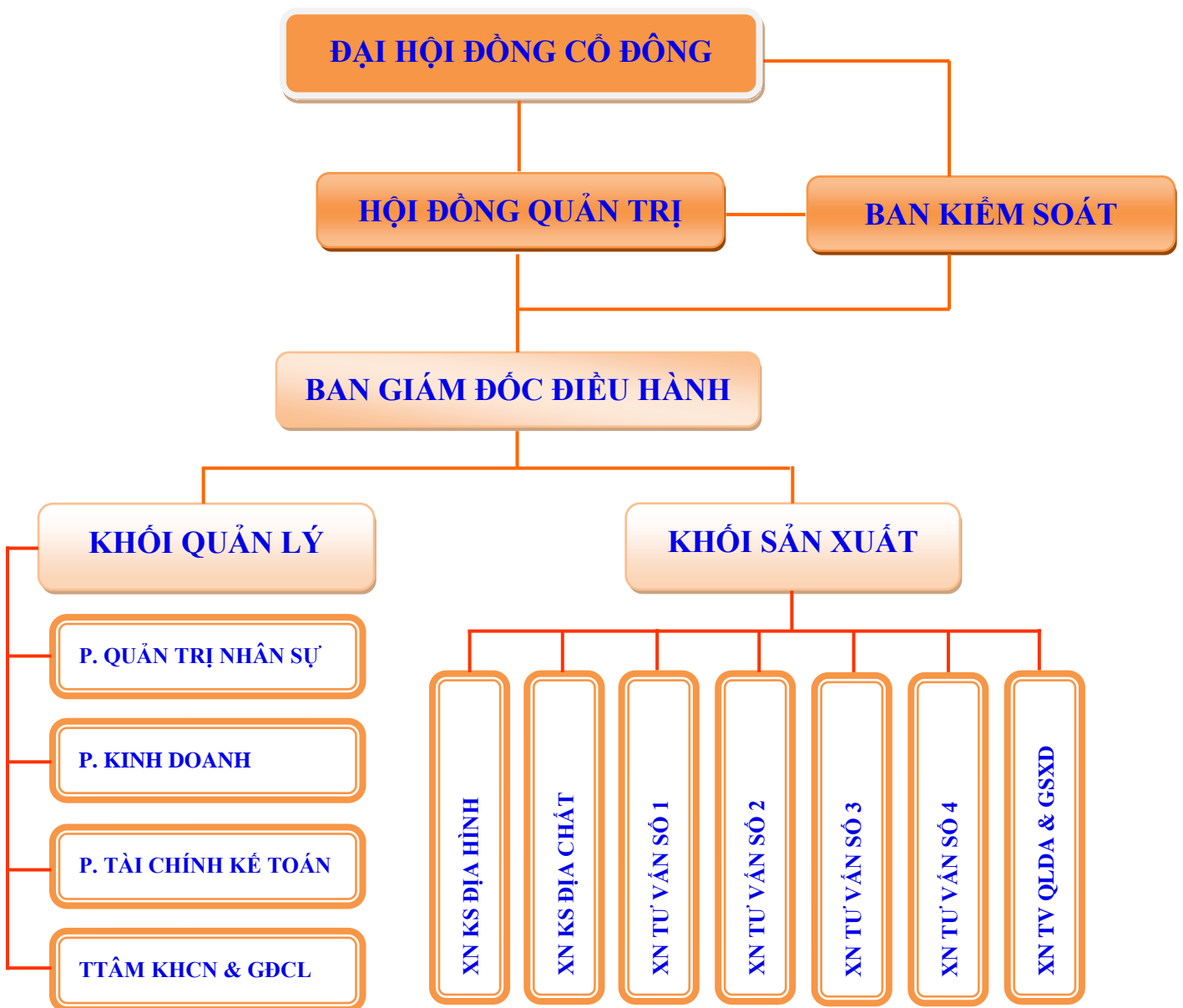
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty

❖ Công ty liên kết

Công ty hiện có 01 công ty liên kết là Công ty cổ phần Phước Hòa.



❖ Sơ đồ tổ chức, hoạt động của công ty



❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của HECII theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị được ĐHĐCĐ bầu ra là cơ quan quản lý cao nhất của công ty. HĐQT có toàn quyền nhân danh HECII để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty – trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định. HĐQT thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của HECII.

❖ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra nhằm giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Những trách nhiệm chính của Ban kiểm soát là kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp của các hoạt động kinh doanh, xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý và kiểm tra các báo cáo tài chính của HECII.

❖ Ban Giám đốc điều hành:

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng. HĐQT bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng. Các vị trí quản lý khác do Tổng giám đốc bổ nhiệm và hoạt động theo sự phân công công việc của Tổng giám đốc. Các thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm thành viên Ban Giám đốc điều hành. Ban Giám đốc điều hành gồm 06 thành viên:

- Bùi Hữu Quỳnh – Tổng Giám đốc
- Nguyễn Văn Tiến – Phó Tổng Giám đốc
- Hồ Hữu Nhân – Phó Tổng Giám đốc
- Đào Văn Nam – Phó Tổng Giám đốc
- Trần Văn Hiên – Phó Tổng Giám đốc
- Ngô Thu Hương – Kế toán trưởng

❖ Khối quản lý:

Khối quản lý gồm 04 phòng: phòng Quản trị nhân sự, phòng Kinh doanh, phòng Tài chính kế toán và Trung tâm Khoa học công nghệ & Giám định chất lượng.

- **Phòng Quản trị nhân sự:** Là Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện chức năng tham mưu cho Tổng Giám đốc về tổ chức bộ máy điều hành Công ty, quản lý nhân sự và công tác quản trị.

- **Phòng Kinh doanh:** Là phòng nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.
- **Phòng Tài chính Kế toán:** Là đơn vị có chức năng giúp Tổng Giám đốc điều hành quản lý Tài chính và hạch toán Kế toán trong Công ty.
- **Trung tâm Khoa học công nghệ và Giám định Chất lượng:** Là đơn vị giúp Tổng Giám đốc tổ chức và thực hiện các hoạt động về Khoa học Công nghệ và công tác Giám định chất lượng các sản phẩm tư vấn của Công ty.

❖ **Khối sản xuất:**

Khối sản xuất gồm 07 xí nghiệp: xí nghiệp khảo sát địa hình, xí nghiệp khảo sát địa chất, xí nghiệp tư vấn số 1, số 2, số 3, số 4 và xí nghiệp tư vấn Quản lý dự án & Giám sát xây dựng.

- **Xí nghiệp khảo sát địa hình:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng về khảo sát địa hình.
- **Xí nghiệp khảo sát địa chất:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng về khảo sát địa chất công trình, thực hiện các thí nghiệm về cơ lý, đất đá, vật liệu xây dựng và môi trường cho các dự án trong và ngoài Công ty.
- **Các Xí nghiệp Tư vấn:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế các công trình, dự án thuộc các lĩnh vực về Xây dựng và Thủy lợi dưới sự chỉ đạo của Công ty.
- **Xí nghiệp Tư vấn Quản lý Dự án & Giám sát Xây dựng:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công xây dựng các công trình thủy lợi – thủy điện, giao thông nông thôn và dân dụng, thí nghiệm vật liệu xây dựng và các giải pháp xử lý nền công trình, dự án; tổ chức thi công xây dựng thuộc các lĩnh vực triển khai ứng dụng KHCN mới về Xây dựng và Thủy lợi theo chỉ đạo của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 12/07/2016

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) / VĐL thực góp
I	Cổ đông trong nước	189	4.200.000	100
1	Cổ đông tổ chức	-	-	-
2	Cổ đông cá nhân	189	4.200.000	100
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-

1	Cá nhân	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-
III	Cổ phiếu Quỹ	-	-	-
Tổng cộng		189	4.200.000	100

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại VSD ngày 12/07/2016

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của công ty tại ngày 12/07/2016

STT	Tên	ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)/VĐL thực góp
1	Bùi Hữu Quỳnh	024512249	169 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Hồ Chí Minh	1.047.590	24,94
2	Bùi Trung Thu	270674717	Cẩm Đường, Long Thành Đông Nai	577.000	13,74
3	Ngô Thu Hương	023334627	169 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Hồ Chí Minh	254.770	6,07
4	Nguyễn Văn Tiến	022528752	422B, đường Nơ Trang Long, P.13, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	296.010	7,05
Tổng cộng				2.175.370	51,79

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại VSD ngày 12/07/2016

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Theo Khoản 4, Điều 119 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 thì sau thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình. Công ty được Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 29/12/2004; như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của HECII, những công ty mà HECII đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HECII và công ty liên kết của HECII

- ❖ Công ty mẹ, Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HECII: Không có
- ❖ Công ty con, Công ty mà HECII đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối
- ❖ Công ty liên kết:

- **Công ty Cổ phần Phước Hòa**
- **Địa chỉ:** Số 461 đường 30/4, Phường Phú Thọ, Thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương.
- Điện thoại: : 0650 3811124 Fax: 0650 3811522
- Giấy CNĐKKD số: 3700793085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 11/04/2007 thay đổi lần 3 ngày 07/07/2016.
- **Ngành nghề kinh doanh:**
 - Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
 - Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
- **Vốn điều lệ đăng ký:** 120.000.000.000 đồng
- **Vốn điều lệ thực góp:** 120.000.000.000 đồng
- **Giá trị cổ phần HECII sở hữu:** 60.000.000.000 đồng
- **Tỷ lệ HECII sở hữu:** 50%

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Lĩnh vực hoạt động của công ty

❖ Khảo sát xây dựng

Khảo sát xây dựng là hoạt động thị sát, đo vẽ, thăm dò, thu thập, phân tích, nghiên cứu và đánh giá tổng hợp điều kiện thiên nhiên của vùng, địa điểm xây dựng về địa hình, địa mạo, địa chất, địa chất thủy văn, địa chất công trình, các quá trình và hiện tượng địa chất vật lý, khí tượng thủy văn, hiện trạng công trình để lập các giải pháp đúng đắn về kỹ thuật và hợp lý nhất về kinh tế khi thiết kế, xây dựng công trình.

Khảo sát xây dựng gồm khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát hiện trạng công trình và các công việc khảo sát khác phục vụ cho hoạt động xây dựng.

- **Khảo sát địa hình:** HEC sở hữu xí nghiệp khảo sát địa hình với hàng chục kỹ sư, công nhân kỹ thuật đang sử dụng những thiết bị công nghệ tiên tiến, hiện đại, các phần mềm chuyên dụng, cung cấp những sản phẩm khảo sát địa hình chất lượng cao như:
 - Đo đạc, xây dựng các mạng lưới khống chế trắc địa, ứng dụng công nghệ định vị toàn cầu (GPS).
 - Đo đạc, thiết lập bản đồ, bình đồ, các mặt cắt địa hình phục vụ công tác qui hoạch, lập Dự án, thiết kế xây dựng công trình Thủy lợi, Thủy điện, Cấp thoát nước, cơ sở hạ tầng trong các lĩnh vực.
 - Đo biến dạng và quan trắc lún cho các công trình xây dựng...

- **Khảo sát địa chất:** Xí nghiệp khảo sát địa chất của công ty đã thực hiện hàng vạn mét khoan khảo sát công trình trên nhiều vùng địa chất phức tạp khác nhau như các hồ chứa vùng Tây nguyên, miền Trung, các dự án công trình trên sông, khoan trên biển phục vụ xây dựng các tuyến dẫn khí, v.v.

Các kỹ sư, chuyên gia Xí nghiệp địa chất đã thực hiện công tác Trắc hội địa chất, lập bản đồ địa chất công trình; khảo sát Địa vật lý; Khoan lấy mẫu thăm dò địa chất công trình, địa chất thủy văn cho các công trình xây dựng; ngoài ra có thể khoan giếng cấp nước cho dân dụng và các khu công nghiệp...

- **Khảo sát Thủy văn, Thủy lực, Môi trường:** công ty có đủ lực lượng kỹ sư và chuyên gia tham gia công tác khảo sát Thủy văn Thủy lực, và Môi trường
 - Công tác Thủy văn: đo mực nước, lưu lượng, vận tốc, hướng lưu tốc dòng chảy, độ mặn, độ chua, v.v.
 - Thu thập các dữ liệu khí tượng, Thủy văn, thủy lực,... để tính toán Thủy văn, Thủy lực mạng lưới sông... phục vụ nghiên cứu qui hoạch lập Dự án và Xây dựng công trình.
 - Môi Trường: Điều tra khảo sát về Môi trường đất, nước, sinh thái; Đánh giá tác động Môi trường cho các Dự án Thủy lợi, Thủy điện, các công trình Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, v.v.

❖ Tư vấn thiết kế xây dựng công trình

- Công ty sở hữu đội ngũ kỹ sư thiết kế được đào tạo tại Việt Nam cũng như các nước tiên tiến trên thế giới như Cộng Hòa Liên Bang Nga, Hà Lan, Thái Lan, Ấn Độ, Na Uy ... đã tham gia tư vấn thiết kế hàng trăm dự án thủy lợi tại Việt Nam. Những dự án quan trọng có thể kể ra bao gồm Hồ chứa nước Dầu Tiếng (Tây Ninh), Hồ chứa nước Đa Tê, Kala, DakLông thượng (Lâm Đồng), Tà Pao, Sông Dinh (Bình Thuận), Phước Hòa (Bình Dương – Bình Phước), Bản Mông (Nghệ an), KrôngPach thượng (Daklak), Dự án phát triển thủy lợi ĐBSCL với hàng trăm hạng mục công trình như các cống ngăn mặn (Láng Thè, Ba Lai, Cần Chông...), các tuyến đê ngăn mặn, ngăn triều, các hệ thống kênh dẫn phục vụ tưới tiêu và giao thông thủy...
- Các kỹ sư thiết kế đã được cung cấp các phương pháp thiết kế hiện đại, các phần mềm hỗ trợ tính toán như Cad, Geo-Slope, Plaxis, VRSAP, Mike ...
- Một số công trình đã được Bộ NN&PTNT và Hiệp hội Tư vấn Việt Nam tặng bằng khen và công nhận là các công trình thiết kế tiêu biểu, chất lượng cao.
- Ngoài ra HEC II còn hợp tác với nhiều hãng tư vấn quốc tế như: Haskoning (Hà Lan), Black & Veatch, CDM, Louis Berger (Hoa Kỳ), SMEC (ÚC), Cowi (Đan Mạch)...

❖ Tư vấn thẩm tra xây dựng công trình

- HEC có lực lượng kỹ sư và chuyên gia tư vấn thực hiện thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi các dự án đầu tư; thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán các dự án và công trình xây dựng Thủy lợi, Thủy điện, và các công trình xây dựng khác, v.v.

- Một số Dự án và công trình do HEC thẩm tra:
 - Hồ chứa nước Krông Búk hạ (Dak Lak): Cụm công trình đầu mối và hệ thống kênh (TKKT-TDT, TKBVTC-DT) năm 2006; Tư vấn thẩm tra tổng mức đầu tư được lập lại (2009)
 - Công trình thủy lợi hồ chứa nước Iamor- Cụm công trình đầu mối (TKKT-TDT, TKBVTC-DT)
 - Hệ thống công trình lấn biển Cần Giờ (TP.Hồ chí Minh), hạng mục: Công trình Thủy công và San lấp mặt bằng
 - Kè bờ sông Maspero thành phố Sóc Trăng tỉnh Sóc trăng
 - Hệ thống Thủy lợi Cống Cái Quao (dự án Bắc bến Tre), tỉnh Bến Tre, v.v..



❖ Tư vấn giám sát xây dựng và quản lý dự án

- HECII có lực lượng kỹ sư và chuyên gia có đủ năng lực thực hiện Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình và Giám định chất lượng công trình.
- HECII có thể cung cấp dịch vụ tư vấn giúp chủ đầu tư quản lý dự án hoặc giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định của luật xây dựng.
- Một số công trình tiêu biểu HECII đã thực hiện giám sát xây dựng: hồ chứa nước Tân Giang (Bình Thuận), Âu Tàu Tắc Thủ (Cà Mau), các công trình kiểm soát triều khu vực Bình Thạnh (TPHCM), công trình thủy lợi thủy điện Cửa Đạt (Thanh Hóa), hồ chứa nước Tả trạch (TT-Huế), Hồ chức nước Ngàn trươi (Hà tĩnh), Hồ chứa nước Krông Buc hạ (Daklak), Dự án Thủy lợi Iamor (Gia lai), nhà máy thủy điện Dambri (Lâm đồng), Thủy điện Khe Bó, Thủy điện Alin 3, v.v...



❖ Xây dựng và xử lý nền móng

- HECII chủ trương triển khai khoa học công nghệ mới vào xây dựng các công trình thủy lợi. Những công nghệ xử lý nền móng như cọc cát, bắc thấm, khoan phụt xi măng vào thân và nền công trình, Khoan phụt cao áp (Jet Grouting) để ổn định nền và chống thấm với cường độ cao,... đã được thực hiện cho những công trình khác nhau.
- HECII là công ty Việt Nam đầu tiên thi công tường hào xi măng Bentonite chống thấm cho nền đập Dương Đông (Phú Quốc), xử lý thân đập đất Hồ chứa nước Easoup Thượng với khối lượng lên tới 15.000 m³. Các chuyên gia của HECII đang nghiên cứu ứng dụng giải pháp bảo vệ bờ sông bằng cừ bản bê tông, cừ nhựa PVC, thấm đá, thấm bê tông và đặc biệt là thấm cát hy vọng đem lại hiệu quả to lớn về kinh tế và xã hội.
- HECII sẵn sàng thực hiện các dự án thủy lợi, thủy điện loại nhỏ theo phương thức chìa khóa trao tay.



❖ Dự án đầu tư

- HECII đã và đang đầu tư vào một số lĩnh vực như: Xây dựng các nhà máy Thủy điện nhỏ, Nuôi trồng thủy sản, Kinh doanh Bất động sản, v.v.
- Một số dự án tiêu biểu:
 - Công ty Cổ phần Phước Hoà
 - Dự án xây dựng nhà máy thủy điện Phước hoà (sau Đập chính hồ chứa nước Phước hoà)
 - Nhà máy Thủy điện Minh Tân (sau kênh dẫn Phước hoà-Dầu tiếng thuộc dự án Thủy lợi Phước hoà, tỉnh Bình dương-Bình phước)
 - Nhà máy Thủy điện sau đập Hồ chứa nước Bản mông Nghệ an, v.v



5.2. Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
Doanh thu bán hàng	4.803	3,27%	8.207	3,62%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	142.009	96,73%	218.602	96,38%
Doanh thu thuần	146.812	100,00%	226.809	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II là cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, thi công các công trình thủy lợi. Doanh thu cung cấp dịch vụ năm 2015 đạt 218.602 triệu đồng (chiếm 96,38% doanh thu thuần), tăng 53,94% so với năm 2014, nguyên nhân là do trong năm 2015 Công ty thực hiện hợp đồng thi công công trình sân bay Cát Bi (doanh thu 25,3 tỷ đồng) và công trình G4 Trung Hòa (doanh thu 54,1 tỷ đồng), đây là lĩnh vực hoạt động mới (bắt đầu từ năm 2014) của công ty nên đã đem lại nguồn thu tăng đột biến trong năm 2015.

Doanh thu từ hoạt động bán hàng chủ yếu là hoạt động xuất bán lại máy móc thiết bị cho thi công cọc xi măng đất theo giá gốc cho đối tác. Doanh thu này chiếm tỷ trọng khá nhỏ trong cơ cấu doanh thu thuần. Năm 2014, doanh thu từ hoạt động bán hàng là 4.803 triệu đồng, chiếm 3,27%/ doanh thu thuần, năm 2015 doanh thu từ hoạt động này tăng lên 8.207 triệu đồng, chiếm 3,62%/ doanh thu thuần.

5.3. Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
Lợi nhuận gộp từ bán hàng	2	0,001%	514	0,23%
Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ	31.533	21,48%	41.468	18,28%
Lợi nhuận gộp	31.535	21,481%	41.982	18,51%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

Lợi nhuận gộp của Công ty đến chủ yếu từ hoạt động cung cấp dịch vụ (năm 2014: 31.533 triệu đồng, năm 2015: 41.468 triệu đồng, chiếm lần lượt 21,48% và 18,28% doanh thu thuần). Lợi nhuận gộp năm 2015 tăng 31,51% so với năm 2014, tuy nhiên tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần năm 2015 lại giảm so với năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu là do năm 2015 hoạt động thi công chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu hoạt động cung cấp dịch vụ, trong khi đó biên lợi nhuận gộp từ hoạt động thi công lại thấp hơn biên lợi nhuận gộp từ hoạt động thiết kế, điều này kéo theo việc suy giảm trong biên lợi nhuận gộp từ hoạt động cung cấp dịch vụ.

Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng năm 2014 là 2 triệu đồng, chiếm 0,001%/ doanh thu thuần, năm 2015 tăng lên 514 triệu đồng chiếm 0,23%/ doanh thu thuần. Nguyên nhân là do trong năm 2015 Công ty có khoản mua bán lại trạm biến áp sử dụng cho công trình thi công.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Triệu Đồng	247.209	265.205	7,28%
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu Đồng	78.432	87.437	11,48%
3	Doanh thu thuần	Triệu Đồng	146.812	226.809	54,49%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu Đồng	18.897	26.285	39,10%
5	Lợi nhuận khác	Triệu Đồng	-	-	-
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	18.897	26.285	39,10%
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	14.678	20.411	39,06%
8	Giá trị sổ sách	Đồng	18.674	20.818	11,48%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	71,54%	61,73%	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của công ty trong ngành

HECII là một trong những công ty đứng đầu ở Việt Nam có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn xây dựng thủy lợi, khảo sát địa hình, địa chất và xử lý nền móng sử dụng khoan phụt, thi công tường tâm Cement - Bentonit và ứng dụng những kỹ thuật tiên tiến khác; Sử dụng vật liệu mới như vải địa kỹ thuật, thảm đá, rọ đá, đập cao su,... trong thiết kế và xây dựng; Tư vấn và lắp đặt các thiết bị hiện đại đo ứng suất, thấm, biến dạng, chuyển vị, áp lực kẽ rỗng trong thân và nền công trình.

Vốn điều lệ hiện tại của công ty là 42 tỷ đồng, có thể xem đây là mức vốn khá cao đối với công ty hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế.

Thị trường chiến lược của công ty là các tỉnh và địa phương có nhu cầu về nguồn nước tưới phục vụ nông nghiệp, cây công nghiệp, nước sinh hoạt và công nghiệp, phát điện bằng thủy năng, các tỉnh và địa phương có địa lý để xây dựng được các hồ chứa nước tạo nguồn phục vụ cho nhu cầu thủy lợi và thủy điện... như các tỉnh Đông Nam Bộ, Miền Trung, Tây Nguyên. Các tỉnh có nhu cầu ngăn mặn, rửa phèn chua, thoát lũ,... như các tỉnh đồng bằng Sông Cửu Long.

Tại thị trường Việt Nam hiện nay, HECII chịu sự cạnh tranh của Viện nghiên cứu do được sự hỗ trợ của Bộ NN&PTNT và cả các đơn vị tư vấn địa phương do họ có lợi thế về địa lý, am hiểu khu vực và được ưu tiên điểm địa phương khi đấu thầu cạnh tranh.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Trong những năm gần đây, theo Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam tương đối khả quan với mức tăng lần lượt là 5,42% (năm 2013), 5,98% (năm 2014), 6,68% (năm 2015) và 5,93% trong 9 tháng đầu năm 2016. Lạm phát được kiểm soát, lãi suất cho vay tương đối ổn định và ở mức thấp trong những năm gần đây, tạo tiền đề cho sự phát triển của các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Thêm vào đó, các hiệp định thương mại FTA đã ký kết sẽ tạo điều kiện cho những dòng vốn nhà đầu tư nước ngoài chảy vào thị trường các nước đang phát triển như Việt Nam. Những tín hiệu đáng mừng này sẽ tạo ra bước đệm cho sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong thời gian tới.

Các công ty trong ngành tư vấn thiết kế xây dựng công trình thủy lợi những năm gần đây cạnh tranh khá gay gắt với nhau, tuy nhiên chỉ những công ty với quy mô và chất lượng dịch vụ tốt mới có thể tồn tại và phát triển trong giai đoạn khó khăn. Với sự phục hồi của nền kinh tế, đặc biệt sự chú trọng đầu tư của Chính phủ và các nguồn vốn FDI vào ngành xây dựng sẽ là cơ hội cho các công ty có nguồn năng lực dồi dào phát triển mạnh.

Nền kinh tế càng phát triển theo hướng hiện đại hóa, đẩy mạnh phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp là những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của HECII trong thời gian tới.

Theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2013 – 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có nêu: Ưu tiên đầu tư hệ thống đê điều, các dự án an toàn hồ nước, các dự án kiểm soát lũ, chống ngập úng tại các đô thị lớn, xây dựng hồ chứa nước ở khu vực bị ảnh hưởng bởi hạn hán, phát triển thủy lợi nhỏ kết hợp với thủy điện ở khu vực miền núi. Đây là tiền đề vô cùng quan trọng nhằm tạo động lực cho sự phát triển của ngành tư vấn và xây dựng công trình thủy lợi trong thời gian tới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Cơ cấu người lao động tại ngày 26/10/2016:

Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Theo trình độ	254	100%
- Đại học	166	65%
- Cao Đẳng	10	4%
- Trung cấp	28	11%
- Công nhân kỹ thuật	50	20%
Theo loại hợp đồng	254	100%
- Không xác định thời hạn	202	80%
- Có xác định thời hạn	52	20%
Theo giới tính	254	100%
- Nam	210	83%
- Nữ	44	17%

Nguồn: CTCP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II

8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

8.2.1. Chế độ làm việc

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như đã cam kết với người lao động đã được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động. Người lao động trong Công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

8.2.2. Chính sách đào tạo

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, và có chính sách khuyến khích người lao động thường xuyên học tập, nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc sản xuất kinh doanh

8.2.3. Chính sách lương, thưởng

Tiền lương tiền thưởng được trả cho người lao động theo quy chế lương, thưởng của Công ty, dựa trên cơ sở đánh giá công việc đảm nhận và hiệu quả đạt được của từng chức danh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương được xây dựng đúng luật nhưng vẫn bảo đảm được tính công bằng và khả năng khuyến khích sự đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Lương bình quân	Đồng/người/tháng	6.000.000	6.500.000	7.250.000

8.2.4. Chính sách trợ cấp:

Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc tại Công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hỉ, ốm đau, Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó với Công ty nơi người lao động.

9. Chính sách cổ tức

Hàng năm, căn cứ vào lợi nhuận sau thuế và định hướng phát triển của công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức chi trả và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế. Việc trả cổ tức phải đảm bảo:

- Công ty sẽ hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Công ty đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tỷ lệ cổ tức	20%	25%	30%
Hình thức chi trả	Bằng tiền	Bằng tiền	Bằng tiền

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1. Trích khấu hao TSCĐ:

❖ Tài sản cố định hữu hình và khấu hao:

Tài sản cố định hữu hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản. Thời gian khấu hao ước tính cho một nhóm tài sản như sau:

Chỉ tiêu	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 08

❖ Tài sản cố định vô hình và khấu hao:

Tài sản cố định vô hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là Quyền sử dụng đất: quyền sử dụng đất vô thời hạn không tính khấu hao.

Việc thực hiện trích khấu hao tài sản cố định của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, công ty không thực hiện thay đổi phương pháp trích khấu hao tài sản trong năm.

10.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn thanh toán các khoản nợ đúng hạn khi các hồ sơ, chứng từ đáp ứng yêu cầu của hợp đồng. Hiện tại, công ty không có các khoản nợ quá hạn.

10.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty nộp đầy đủ và đúng hạn thuế và các khoản khác theo luật định. Số dư thuế và các khoản phải nộp nhà nước qua các năm như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế giá trị gia tăng	Triệu Đồng	996	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu Đồng	1.799	2.162
3	Thuế thu nhập cá nhân	Triệu Đồng	82	447
	Tổng cộng	Triệu Đồng	2.877	2.609

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015.

10.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty trích lập các quỹ theo Điều lệ và luật định. Số dư các quỹ qua các năm như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu Đồng	1.264	1.214
2	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu Đồng	17.674	20.826
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Triệu Đồng	4.080	4.200
	Tổng cộng	Triệu Đồng	18.938	22.040

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015.

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu: là “Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ” được quy định trong điều lệ của Công ty. Hàng năm công ty sẽ trích từ Lợi nhuận sau thuế (LNST) vào quỹ trên. Khoản trích không vượt quá 5% LNST và được trích cho đến khi Quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ.

10.1.5. Tổng dư nợ vay:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2014	31/12/2015
I	Vay và nợ ngắn hạn	Triệu Đồng	0	0
II	Vay và nợ dài hạn	Triệu Đồng	54.078	54.028
1	Vay dài hạn	Triệu Đồng	54.078	54.028
-	Công ty Cổ phần Phước Hòa (*)	Triệu Đồng	54.078	54.028

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

(*) Đây là khoản vay dài hạn của Công ty cổ phần Phước Hòa cho cổ đông HECII vay lại tiền vốn góp, khoản vay này không tính lãi và thời hạn vay đến khi xong thủ tục pháp lý để khởi công xây dựng nhà máy Thủy điện Phước Hòa (dự kiến đến năm 2017).

10.1.6. Tình hình công nợ hiện nay:**❖ Các khoản phải thu:**

STT	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2014	31/12/2015
	Phải thu ngắn hạn	Triệu Đồng	58.406	65.488

1	Phải thu khách hàng	Triệu Đồng	27.511	48.927
2	Trả trước người bán	Triệu Đồng	2.237	2.052
3	Phải thu khác (*)	Triệu Đồng	36.363	24.677
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (**)	Triệu Đồng	(7.705)	(10.168)
	Phải thu dài hạn	Triệu Đồng	63	31
1	Phải thu về cho vay dài hạn	Triệu Đồng	31	31
2	Phải thu dài hạn khác	Triệu Đồng	32	-
	Tổng cộng	Triệu Đồng	58.469	65.519

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015.

(*) Phải thu khác bao gồm các khoản như: tạm ứng, phải thu thanh toán khoán, ký cược ký quỹ, phải thu BHXH, BHYT, BHTN, trong đó chủ yếu là khoản ký quỹ, ký cược để làm bảo lãnh tạm ứng các hợp đồng (23.691.231.689 đồng).

(**) Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi chủ yếu đến từ khoản phải thu của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10 (1.465.916.900 đồng) và các khách hàng khác. Các khoản nợ khó đòi phát sinh chủ yếu là do Ban quản lý chưa được bố trí vốn để thanh toán.

❖ Các khoản phải trả:

ST T	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2014	31/12/2015
	Nợ ngắn hạn	Triệu Đồng	114.700	123.740
1	Vay và nợ vay ngắn hạn	Triệu Đồng	-	-
2	Phải trả người bán	Triệu Đồng	13.175	32.335
3	Người mua trả tiền trước	Triệu Đồng	74.044	51.010
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu Đồng	2.878	2.609
5	Phải trả người lao động	Triệu Đồng	7.716	8.068
6	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác (*)	Triệu Đồng	14.628	24.918
7	Dự phòng phải trả ngắn hạn (**)	Triệu Đồng	995	3.585
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu Đồng	1.264	1.214
	Nợ dài hạn	Triệu Đồng	54.078	54.028
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	Triệu Đồng	54.078	54.028
	Tổng cộng	Triệu Đồng	168.778	177.768

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015.

(*) Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác bao gồm các khoản phải trả về kinh phí công đoàn, phải trả về cổ phần hóa, phải trả thanh toán khoán và các khoản phải trả, phải nộp khác,

trong đó chủ yếu là khoản phải trả thanh toán khoán cho các xí nghiệp trong công ty (23.974 triệu đồng tại 31/12/2015)

(**) Dự phòng phải trả ngắn hạn là khoản dự phòng bảo hành công trình do công ty xây dựng

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,47	1,50
-	Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,23	1,35
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,68	0,67
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	2,15	2,03
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,81	8,13
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	vòng	0,61	0,89
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,00	9,00
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	19,44	24,61
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,12	7,97
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	12,87	11,59

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015.

11. Tài sản của công ty

Tài sản cố định của công ty tại thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	35.802	15.213	42,49%
Nhà cửa	4.648	1.882	40,49%
Máy móc, thiết bị	20.467	9.079	44,36%
PT vận tải, truyền dẫn	10.264	4.218	41,10%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	422	34	8,06%
Tài sản cố định vô hình	4.107	4.107	100,00%
Quyền sử dụng đất	4.107	4.107	100,00%
Tổng cộng	39.908	19.320	48,41%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của công ty tại thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tiêu chí	Năm 2014	Năm 2015
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (*)	3.588	-
Tổng cộng	3.588	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015

(*) Là chi phí mua Lô đất và nhà thô tại Khu Đô Thị An Hưng, Hà Nội

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017(*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm/2015	Kế hoạch	% tăng giảm/2016
Vốn điều lệ	42.000	0%	42.000	0%
Doanh thu thuần	110.000	-53%	110.000	0%
Lợi nhuận sau thuế	10.560	-48%	10.560	0%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	9,6%		9,6%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	25,1%		25,1%	
Cổ tức	20%		20%	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2015 của HECII.

(*) Số liệu kế hoạch năm 2017 chưa được ĐHĐCĐ thông qua. Số liệu này là do HĐQT của HECII xây dựng, dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua.

Năm 2015, công ty có khoản doanh thu khá lớn từ hợp đồng thi công công trình, đây là hợp đồng không thường xuyên của công ty, điều này đã làm kết quả kinh doanh năm 2015 của công ty tăng đột biến. Kế hoạch kinh doanh năm 2016 được công ty xây dựng dựa trên hoạt động kinh doanh cốt lõi là tư vấn thiết kế và khảo sát địa hình địa chất nên kế hoạch kinh doanh thấp hơn năm 2015. Năm 2017, công ty dự kiến sẽ không có doanh thu thi công cọc xi măng đất vì chưa có dự án mới nên kế hoạch vẫn không tăng so với năm 2016.

❖ Các giải pháp thực hiện để đạt được kế hoạch đề ra:**Về công tác quản trị doanh nghiệp:**

- Thực hiện nghiêm túc luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các qui định về quản trị doanh nghiệp đối với Công ty Đại chúng trong điều hành và các hoạt động của công ty.

- Tập trung vào chính sách nhân sự, tăng cường giám sát và chấn chỉnh công tác của một số cán bộ quản lý chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cải tiến mô hình tổ chức bộ máy nhân sự hợp lý, theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả. Xây dựng chính sách về đào tạo, nâng cao trình độ cho những chuyên viên tư vấn cũng như công nhân khảo sát.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII và các quy định về quản lý trong công ty. Thường xuyên rà soát, huỷ bỏ hoặc bổ sung các quy định sao cho phù hợp với những quy định của nhà nước cũng như tình hình thực tế của công ty.
- Thực hiện văn hoá doanh nghiệp trong công ty; xây dựng công ty phát triển theo hướng bền vững. Khẳng định vị thế, thương hiệu HECII trong công tác Tư vấn Xây dựng Thủy lợi ở Việt Nam và khu vực.

Về sản xuất kinh doanh:

- Tập trung điều hành công tác Tư vấn khảo sát thiết kế các công trình đang thực hiện đảm bảo đúng tiến độ đã ký với khách hàng, ưu tiên các công trình đã có vốn ODA, vốn trái phiếu đã được phân bổ. Tổ chức triển khai một số Dự án mới trúng thầu.
- Ngoài các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh truyền thống, sở trường của công ty cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu KHCN, áp dụng công nghệ mới, phát triển các ngành nghề kinh doanh mà công ty có đủ điều kiện, thiết bị và nguồn lực như phụt cao áp, thi công xử lý nền móng, thí nghiệm VLXD và kiểm định chất lượng công trình xây dựng.
- Cải tiến và tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường (trong nước và khu vực), nhằm tạo đủ công ăn việc làm, giữ vững và không ngừng nâng cao đời sống CBCNV, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và người lao động.

Về công tác đầu tư

- Thực hiện đầu tư có trọng điểm phù hợp khả năng huy động vốn và điều hành của công ty. Tiếp tục tập trung đầu tư các dự án mà công ty đang thực hiện.
- Hoàn tất các thủ tục để khởi công xây dựng nhà máy Thủy điện Phước Hoà.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng: Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Công ty luôn xác định sứ mệnh của công ty là “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỦY LỢI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG”
- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đối với hoạt động Tư vấn - khảo sát - thiết kế: Phát triển công ty trở thành một đơn vị dẫn đầu cả nước về lĩnh vực tư vấn thủy lợi, mở rộng thị trường ra các nước lân cận.
- Mở rộng thị trường về công nghệ khoan phụt cọc xi măng đất Jet grouting, CDM, CDMS.
- Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung vào lĩnh vực đầu tư dự án thủy điện, cùng với mở rộng đầu tư xây dựng văn phòng làm việc và đầu tư tài chính khác.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Sản phẩm của công ty làm ra luôn phải thỏa mãn tất cả những chỉ tiêu về môi trường. Công ty luôn ý thức được trách nhiệm và đặt mục tiêu bảo vệ môi trường của cộng đồng cao nhất.
- Về mục tiêu xã hội, cộng đồng: Đặt mục tiêu chăm lo, đóng góp và chung tay gánh vác cho cộng đồng theo khả năng cao nhất của công ty.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: không có

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	TÊN	CHỨC VỤ	
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT điều hành
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT điều hành
3	Ngô Thu Hương	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
4	Trần Hữu Thành	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Trọng Bào	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
BAN KIỂM SOÁT			
1	Phạm Hải Sơn	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Quản Xuân Bình	Thành viên Ban kiểm soát	
3	Võ Thị Thanh Thúy	Thành viên Ban kiểm soát	
BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH			
1	Bùi Hữu Quỳnh	Tổng giám đốc	
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó Tổng giám đốc	
3	Hồ Hữu Nhân	Phó Tổng giám đốc	
4	Đào Văn Nam	Phó Tổng giám đốc	
5	Trần Văn Hiến	Phó Tổng giám đốc	
6	Ngô Thu Hương	Kế toán trưởng	

1. Hội đồng quản trị:

a) Ông Bùi Hữu Quỳnh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên: Bùi Hữu Quỳnh		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 15/10/1962	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Huyện Hoài Đức, Hà Nội	
Nơi đăng ký HKTT: 177 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh		
CMND: 024512249	Ngày cấp: 12/04/2006	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: (08) 39312129		
Trình độ học vấn: Thạc sỹ Thủy lợi		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1986 đến 1999	Viện khảo sát thiết kế Thủy lợi Nam Bộ, thuộc Bộ Thủy lợi (nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II)	Thiết kế viên
Từ 1999 đến 2008	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó giám đốc Xí nghiệp Tư vấn số 1
Từ 2008 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	1.047.590 cổ phần	Tỷ lệ: 24,94%
- Sở hữu cá nhân	1.047.590 cổ phần	Tỷ lệ: 24,94%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

b) Ông Nguyễn Văn Tiến – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Văn Tiến		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 08/05/1956	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội	
Nơi đăng ký HKTT: 190 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố HCM		
CMND: 022528752	Ngày cấp: 06/03/2007	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: (08) 3935 1461		
Trình độ chuyên môn: Giám đốc Kinh doanh		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1986 đến 2000	Phòng kế hoạch vật tư, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Nhân viên
Từ 2001 đến 2007	Phòng kế hoạch vật tư, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó phòng
Từ 2008 đến 2011	Phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Giám đốc kinh doanh
Từ 2012 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng thủy lợi II	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	296.010 cổ phần	Tỷ lệ: 7,05%
- Sở hữu cá nhân	296.010 cổ phần	Tỷ lệ: 7,05%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

c) Bà Ngô Thu Hương – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên: Ngô Thu Hương		
Giới tính: Nữ	Ngày sinh: 18/11/1977	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội	
Nơi đăng ký HKTT: 192 Nguyễn Bá Tông, Phường 11, Quận Tân Bình, Thành phố HCM		
CMND: 023334627	Ngày cấp: 06/10/2009	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: (08) 3935 0578		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Kế toán kiểm toán		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2000 đến 12/2007	Phòng Tài chính Kế toán của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Nhân viên phòng kế toán
Từ năm 2008 đến nay	Phòng Tài chính Kế toán của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Kế toán trưởng
Từ tháng 04/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Thành viên HĐQT
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	254.770 cổ phần	Tỷ lệ: 6,07%
- Sở hữu cá nhân	254.770 cổ phần	Tỷ lệ: 6,07%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan:	14.130 cổ phần	Tỷ lệ: 0,34%
o Chị gái <i>Ngô Thu Hà</i>	14.130 cổ phần	Tỷ lệ: 0,34%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

d) Ông Trần Hữu Thành – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Trần Hữu Thành		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 12/12/1960	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Xã Tân Thạch, Châu Thành, Tỉnh Bến Tre	
Nơi đăng ký HKTT: 10/20 Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh		
CMND: 023901939	Ngày cấp: 20/06/2001	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: 38438631		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi, Kỹ sư xây dựng		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp tư vấn số 2		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1982 đến 2002	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	
Từ 2002 đến 2005	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Phòng kinh doanh
Từ 2005 đến 2007	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Giám đốc Xí nghiệp tư vấn số 4, Phó Giám đốc Xí nghiệp tư vấn số 2
Từ 2007 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Giám đốc Xí nghiệp tư vấn số 2
Từ tháng 04/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Thành viên HĐQT
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	25.840 cổ phần	Tỷ lệ: 0,62%
- Sở hữu cá nhân	25.840 cổ phần	Tỷ lệ: 0,62%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

e) Ông Nguyễn Trọng Bào – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Nguyễn Trọng Bào		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 06/01/1957	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Nam Định	
Nơi đăng ký HKTT: Số 200 Đường Nguyễn Hoàng, Phường An Phú, Quận 2, TP. HCM		
CMND: 023137037	Ngày cấp: 10/06/2010	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: 06 62810978		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Trắc địa, Bản đồ		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Địa hình		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/1981 đến 01/1987	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Tổ trưởng SX chỉ huy đơn vị tại các công trường
Từ 02/1987 đến 01/2002	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Chuyên gia KT địa hình - Văn phòng Xí nghiệp
Từ 02/2002 đến 01/2005	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó GD Kỹ thuật - Xí nghiệp KS Địa hình
Từ 02/2005 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Giám đốc Xí nghiệp Địa hình
Từ tháng 04/2013 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Thành viên HĐQT
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có	
Số lượng cổ phần sở hữu:	44.880 cổ phần	Tỷ lệ: 1,07%
- Sở hữu cá nhân	44.880 cổ phần	Tỷ lệ: 1,07%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan <i>o Con gái_ Nguyễn Hoàng Hòa</i>	13.355 cổ phần <i>13.355 cổ phần</i>	Tỷ lệ: 0,32% Tỷ lệ: 0,32%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

2. Ban kiểm soát

- Ông Phạm Hải Sơn – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Phạm Hải Sơn		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 10/10/1980	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Tỉnh Khê, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	
Nơi đăng ký HKTT: 15/5A Đường 40, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP. HCM		
CMND: 212059449	Ngày cấp: 21/03/2013	Nơi cấp: CA Quảng Ngãi
Điện thoại: (08) 3931 6753		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy Lợi		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Trưởng Ban kiểm soát; Thiết kế viên		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 10/2003 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Thiết kế viên
Từ 04/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Trưởng ban kiểm soát
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có	
Số lượng cổ phần sở hữu:	7.880 cổ phần	Tỷ lệ: 0,19%
- Sở hữu cá nhân	7.880 cổ phần	Tỷ lệ: 0,19%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

b) Bà Võ Thị Thanh Thúy – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Võ Thị Thanh Thúy		
Giới tính: Nữ	Ngày sinh: 25/07/1982	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Nha Trang, Khánh Hòa	
Nơi đăng ký HKTT: Số 33 Đường 23, Phường 10, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa		
CMND: 225199774	Ngày cấp: 01/10/2013	Nơi cấp: CA Khánh Hòa
Điện thoại: (08) 3931 6753		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát.		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 03/2003 đến 04/2016	Công ty Cổ phần Tư vấn Thủy lợi II	Nhân viên
Từ tháng 04/2009 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Thành viên Ban kiểm soát
Hành vi vi phạm pháp luật		Không có
Số lượng cổ phần sở hữu:		
- Sở hữu cá nhân	3.900 cổ phần	Tỷ lệ: 0,09%
- Sở hữu đại diện	3.900 cổ phần	Tỷ lệ: 0,09%
- Sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD		Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD		Không có
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD		Không có

c) Ông *Quản Xuân Bình* – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Quản Xuân Bình		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 25/02/1977	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Thành Vật, Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Tây	
Nơi đăng ký HKTT: Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Nội		
CMND: 111345044	Ngày cấp: 12/02/2008	Nơi cấp: CA TP. Hà Nội
Điện thoại: (08) 3931 6753		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Trắc Địa		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát; Phó Phòng Kinh doanh		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2005 đến 2006	XN KSDH, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Chuyên viên
Từ 2007 đến 2010	Phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Chuyên viên
Từ 2011 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Phòng Kinh doanh
Từ tháng 04/2013 đến nay	Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II	Thành viên BKS
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	2.000 cổ phần	Tỷ lệ: 0,05%
- Sở hữu cá nhân	2.000 cổ phần	Tỷ lệ: 0,05%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	6.850 cổ phần	Tỷ lệ: 0,16%
o Vợ <i>Trần Thị Hân</i>	6.850 cổ phần	Tỷ lệ: 0,16%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

3. Ban Tổng Giám đốc

a) Ông Bùi Hữu Quỳnh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc:

Xem chi tiết tại mục 1.a Hội đồng quản trị

b) Ông Nguyễn Văn Tiến – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc:

Xem chi tiết tại mục 1.b Hội đồng quản trị

c) Ông Đào Văn Nam – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Đào Văn Nam		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 14/12/1962	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Nhơn Phúc, Huyện An Nhơn, Tỉnh Bình Định	
Nơi đăng ký HKTT: 544/16-18 Đường Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM		
CMND: 023138305	Ngày cấp: 18/01/2007	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: (08) 3931 2091		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc KCS		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/1987 đến 5/1993	Viện KSTK Thủy lợi Nam Bộ (nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II)	Thiết kế viên
Từ 6/1993 đến 5/2001	Công ty Tư vấn xây dựng Điện 2 (PECC2)	Phó phòng Giám định Chất lượng thiết kế
Từ 6/2001 đến 2007	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	<ul style="list-style-type: none"> • Thiết kế viên, • Phó giám đốc XNTV2, Giám đốc XNTV2, • Giám đốc Trung tâm KHCN và GDCL
Từ năm 2008 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc KCS
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	27.500 cổ phần	Tỷ lệ: 0,65%
- Sở hữu cá nhân	27.500 cổ phần	Tỷ lệ: 0,65%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

d) Ông Hồ Hữu Nhân – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Hồ Hữu Nhân		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 01/12/1955	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Duy Châu, Duy Xuyên, Quảng Nam	
Nơi đăng ký HKTT: 246A Hồng Lạc, Phường 11, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh		
CMND: 020120304	Ngày cấp: 18/12/2007	Nơi cấp: CA TP. HCM
Điện thoại: (08) 3931 0070		
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Phó Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/01/2000 đến 31/12/2010	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	GD XNTV1
Từ năm 2011 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Tổng Giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	20.900 cổ phần	Tỷ lệ: 0,50%
- Sở hữu cá nhân	20.900 cổ phần	Tỷ lệ: 0,50%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD Không có		
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD Không có		

e) Ông Trần Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Trần Văn Hiến		
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 25/12/1975	
Quốc tịch: Việt Nam	Nơi sinh: Kim Sơn, Ninh Bình	
Nơi đăng ký HKTT: 145 Tinh lộ 15, Phường Thanh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh		
CMND: 164015633	Ngày cấp: 02/12/2010	Nơi cấp: CA Ninh Bình
Điện thoại: (08) 3931 9957	Di động:	
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Thủy lợi		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức ĐKGD: Phó Tổng Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác		
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 11/1999 đến 05/2005	XN Tư vấn số 2 - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Kỹ sư
Từ 06/2005 đến 01/2007	XN Tư vấn QLDA&GSXD - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Giám đốc Xí nghiệp
Từ 02/2007 – 04/2013	XN Tư vấn QLDA&GSXD - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Giám đốc Xí nghiệp
Từ 05/2013 đến tháng 04/2016	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Tổng Giám đốc kiêm GD XN Tư vấn QLDA&GSXD
Từ tháng 05/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II	Phó Tổng Giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có	
Số lượng cổ phần sở hữu:	40.760 cổ phần	Tỷ lệ: 0,97%
- Sở hữu cá nhân	40.760 cổ phần	Tỷ lệ: 0,97%
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Các khoản nợ với TC ĐKGD	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ TC ĐKGD	Không có	
Lợi ích liên quan đối với TC ĐKGD	Không có	

f) Bà Ngô Thu Hương – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Xem chi tiết tại mục 1.c Hội đồng quản trị

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Nhằm ngày càng nâng cao năng lực quản trị công ty, hướng đến mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho cổ đông, cán bộ công nhân viên công ty, đồng thời đóng góp tích cực cho nền kinh tế đất nước, Ban lãnh đạo sẽ thực hiện kế hoạch tăng cường quản trị công ty theo những nguyên tắc sau:

- Quản trị công ty tuân thủ đúng quy định của luật pháp Việt Nam. Đồng thời, tách bạch rõ chức năng, nhiệm vụ, cũng như quyền và lợi ích của các bộ phận quản trị, giám sát, điều hành.
- Quyền lợi cổ đông của công ty được lãnh đạo công ty đặt lên hàng đầu, đảm bảo sự bình đẳng giữa các cổ đông lớn, cổ đông nhỏ. Toàn thể cổ đông của công ty được thừa hưởng và thực hiện đầy đủ quyền lợi của mình theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.
- Sau khi hoàn tất đăng ký công ty đại chúng, công ty sẽ nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về công bố thông tin. Đảm bảo nghĩa vụ công bố thông tin minh bạch theo đúng quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng.

Hiện tại, cơ cấu ban kiểm soát của Công ty chưa đáp ứng đúng theo quy định của pháp luật hiện hành (Trưởng Ban kiểm soát chưa đáp ứng điều kiện là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp). Công ty cam kết sẽ tiến hành bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật tại kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất.

IV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. **Phụ lục III:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.



Người chịu trách nhiệm nội dung Bản CBTT

TP. HCM, ngày 06 tháng 12 năm 2016

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II

CHỦ TỊCH HĐQT kiêm TỔNG GIÁM ĐỐC



BÙI HỮU QUỲNH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

PHẠM HẢI SƠN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGÔ THU HƯƠNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP. HCM

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TCDN



LÊ QUANG NGỌC THANH